

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
CTY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
XSKT VÀ DỊCH VỤ TỔNG HỢP
MST : 3600299669

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 209 /XSKT&DVTH

Đồng Nai, ngày 27 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ TIỀN LƯƠNG,
TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP**
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP
ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp

+ Tiền lương của người quản lý được xác định và trả lương, thưởng theo hiệu quả sản xuất kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành doanh nghiệp và có không chế mức hưởng tối đa, được quy định tại Điều 4 Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ về tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý Công ty TNHH MTV do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tại Điều 12, Điều 13 Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và đánh giá kết quả hoạt động của người quản lý doanh nghiệp.

+ Tiền thưởng, thù lao của người quản lý được xác định theo năm tương ứng với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát, được trả một phần vào cuối năm, phần còn lại sau khi kết thúc nhiệm kỳ.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động :

Tiền lương, thưởng người lao động căn cứ vào chức danh, nhiệm vụ, kết quả công việc được giao thông qua Quy chế phân phối tiền lương, thù lao của Công ty TNHH MTV XSKT & DVTH Đồng Nai được ban hành theo Quyết định số 062/QĐ-XSKT&DVTH ngày 02/7/2018 do Công ty xây dựng dựa theo Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 và Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách được xác định trên cơ sở số lượng người quản lý chuyên trách kế hoạch và mức tiền lương bình quân kế hoạch được quy định tại Điều 5 Nghị định 52/2016/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 9, Điều 10 Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2013 của Bộ Lao Động Thương binh và Xã hội.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động được xác định trên cơ sở số lao động bình quân kế hoạch và mức tiền lương bình quân kế hoạch. Mức tiền lương bình quân kế hoạch được xác định căn cứ vào mức tiền lương thực hiện của năm trước liền kề và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh tại Điều 5 Nghị định 51/2016/NĐ-CP của Chính phủ và Điều 9, Điều 10 Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao Động Thương binh và Xã hội.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Công ty căn cứ vào quỹ tiền lương thực hiện và quy chế trả lương cho người lao động để trả lương cho người lao động.
- Công ty căn cứ vào quỹ khen thưởng, quy chế sử dụng Quỹ khen thưởng của người lao động để chi thưởng cho người lao động.
- Công ty căn cứ vào quỹ tiền lương thực hiện và quy chế trả lương cho người quản lý để trả lương cho người quản lý.
- Công ty căn cứ vào quỹ khen thưởng, quy chế sử dụng Quỹ khen thưởng của người quản lý chi thưởng cho người quản lý.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số báo cáo năm 2018		Kế hoạch năm 2019
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	2	3	4	5	6
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		1	1	1
II	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG				
1	Lao động bình quân	Người	93	89	93
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/tháng	15.118	16.477	16.889
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	16.872	17.598	18.848
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng		3.133	
5	Thu nhập bình quân	1000đ/tháng		21.323	
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ CHUYÊN TRÁCH DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	5	5	5
2	Mức lương cơ bản bình quân	Tr.đồng/tháng	24	24	24
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.342,6	2.160	2.448
4	Mức tiền lương bình quân	Tr.đồng/tháng	22,376	36,000	40,800
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng			
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng		30	
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Tr.đồng/tháng		36,5	

Nơi nhận :

- Sở KH - ĐT;
- Chủ tịch Cty;
- BGD, KSV;
- Lưu: VT, TV.H



Nguyễn Công Đức